

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**
Bản án số: 80/2024/HSST
Ngày: 01/08/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tam Bình gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kiên Nhẫn
2. Ông Trần Văn Bé Hai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long và tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 21/06/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/HSST-QĐ, ngày 19/07/2024 đối với bị cáo: **Đặng Duy K**, sinh năm 1997, nơi sinh tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long, nơi cư trú: ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, nghề nghiệp: Sửa xe, trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1971 và Võ Thị Cà R, sinh năm 1970; Anh, chị em ruột: 02 người (nam), lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ K1, sinh năm 1998 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Ngày 20/11/2023, bị Công an xã S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép

chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Bà **Trần Kim L**, sinh năm 1976 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp M, xã M, Thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

2/Anh **Bùi Minh Q**, sinh năm 2002 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp M, xã M, Thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

- *Người làm chứng:*

1/Chị **Nguyễn Thị Mỹ K1**, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

2/Anh **Trương Thành T1**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

3/Bà **Lâm Thị L1**, sinh năm 1960 (xin vắng)

4/Anh **Phan Hoàng B**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

5/Anh **Nguyễn Huy H**, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

- *Tại điểm cầu thành phần Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long thành phần gồm có:*

- Bà Dương Kim H1 – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Ông Nguyễn Trí Thành T2 – Chuyên viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình.

- Cán bộ, chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long: Ông Phạm C, Phạm Tuấn P.

- Bị cáo Đặng Duy K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2023, Đặng Duy K sử dụng mạng xã hội Facebook đặt mua các bộ phận của súng gồm: nòng súng, kim hỏa, lò xo, trái khế (hộp đạn)... K xem

hướng dẫn cách lắp ráp súng trên Youtube rồi tự lắp ráp các bộ phận trên thành khẩu súng hoàn chỉnh. K còn đặt mua 50 viên đạn có đầu đạn bằng chì. K lấy 04 viên đạn tháo bỏ đầu đạn lắp vào khẩu súng trên rồi bắn thử thì thấy nòng súng có phát ra tia lửa nên biết là súng đã bắn được nên K đem cất giấu khẩu súng và các viên đạn trong phòng ngủ tại nhà của K thuộc ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 19 giờ ngày 18/12/2023, Đặng Duy K điều khiển xe mô tô biển số 64U1-0622 từ nhà đến nhà bà Lâm Thị L1, sinh năm 1960, ngụ ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long gặp Trương Thành T1, sinh năm 1993 (*là con ruột của bà L1*) để đòi tiền thì xảy ra cự cãi. Thủ đang nằm trên võng thì K dùng chân đá vào mông của T1, Thủ đứng dậy chạy đi lấy 01 con dao dài 30cm cầm trên tay. K nói “*Ê, mày làm gì vậy, tao có súng à nghe*”. Vừa nói K vừa lấy trong lưng quần ra 01 khẩu súng ngắn cầm trên tay phải hướng về phía T1 hăm dọa: “*Mày không trả tiền cho tao, tao bắn mày bẻ đầu*”. Bà L1 thấy vậy chạy đến ôm K can ngăn và hứa đến ngày 19/12/2023 sẽ trả tiền cho K nên K cất súng vào người rồi điều khiển xe mô tô về. Bà L1 trình báo sự việc đến Công an xã N

Đến khoảng 20 giờ ngày 19/12/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 64U1-0622 chở theo vợ là Nguyễn Thị Mỹ K1, sinh năm 1998, ngụ ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đi cùng đến nhà bà L1 để đòi tiền. Bà L1 không trả tiền thì giữa K và bà L1 xảy ra cự cãi. Sau đó, K điều khiển xe chở K1 về thì có lực lượng Công an xã N kiểm tra phát hiện 01 khẩu súng do K ném xuống lề đường khi bị lực lượng Công an truy đuổi. Công an xã N thông báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thu giữ tại hiện trường: 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, không có nhãn hiệu, ký hiệu, kích thước 10,5cm x 12,5cm x 2,5cm, bên trong khẩu súng có 06 viên đạn bằng kim loại màu vàng, còn nguyên đầu đạn (bút lục số 37-40).

Ngày 23/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Duy K tại ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thu giữ: 01 (một) vật bằng kim loại màu đen (*loại ốp bóng súng ngắn*) kích thước 8,5cm x 4,5cm x 2,5cm; 22 (hai mươi hai) viên đạn bằng kim loại màu vàng, còn nguyên đầu đạn (bút lục số 41-43).

Ngày 23/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V thụ lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 (một) khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm. Sử dụng khẩu súng này bắn với đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm trúng cơ thể người có thể gây thương vong.

- 01 (một) vật màu đen gửi giám định là ốp báng súng của khẩu súng ngắn không đủ cơ sở xác định ốp báng súng này là bộ phận của loại súng cụ thể nào.

- 28 (hai mươi tám) viên đạn gửi giám định là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn cỡ (5,6x15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số 135/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh V, kết luận: Trong điện thoại cần giám định ký hiệu A: tìm thấy và trích xuất được dữ liệu nhật lý cuộc gọi, tin nhắn (SMS, Z, Facebook, M), G, hình ảnh, âm thanh, video từ ngày 01/6/2023 đến ngày 19/12/2023. Chi tiết được thể hiện trong phụ lục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Dữ liệu 08 (tám) phụ lục được sao lưu ra 01 (một) USB dung lượng 16GB.

Ngày 19/02/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Duy K về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSTB ngày 23/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đặng Duy K về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi kiểm tra đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và các tình tiết khác của vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đặng Duy K đã phạm tội về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s, khoản 1, 2 Điều

51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Duy K mức án từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bạc (đã qua sử dụng), số sê ri: abd4885f; IMEI 1: 863921065607734; IMEI 2: 863921065607726 để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Duy K thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về gia đình lo cho vợ, con còn nhỏ, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, người làm chứng chị Nguyễn Thị Mỹ K1 trình bày: Chị không biết bị cáo mua súng từ khi nào. Khi bị cáo kêu chị đi theo để đòi tiền anh T3 thì chị đi và đứng bên ngoài, khi đòi không được thì trên đường về bị cáo bị Công an xã N đuổi theo nên bị cáo quăng khẩu súng bên lề đường, khi Công an thu giữ thì chị mới biết bị cáo có súng.

- *Trong biên bản ghi lời khai ngày 04/04/2024 và đơn xin vắng mặt ngày 02/07/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Kim L trình bày:* Xe mô tô loại xe Wave alpha, màu đen bạc, biển số kiểm soát 64U1-0622 là của cha ruột bà tên Trần Văn X do cha bà đứng tên chủ sở hữu đăng ký xe mô tô, xe máy vào năm 2010. Do Q không có phương tiện đi lại nên gia đình bà cho Q chiếc xe làm phương tiện đi lại và cũng để làm kỷ niệm của cha bà, nên chưa có sang tên chuyển chủ sở hữu. Qua sự việc trên bà yêu cầu cơ quan chức năng xác minh làm rõ nếu chiếc xe mô tô 64U1 – 0622 không có liên quan đến vụ án thuộc diện phải tịch thu thì bà đề nghị cơ quan chức năng xem xét trả lại cho gia đình bà mà trực tiếp là bà Trần Kim L quản lý, khi cha bà qua đời. Bà không còn gì trình bày thêm và cam đoan lời khai của bà là đúng, nếu sai bà chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- *Trong biên bản ghi lời khai ngày 22/04/2024 và đơn xin vắng mặt ngày 24/07/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Minh Q trình bày:* Chiếc xe mô tô loại xe Wave alpha là của anh, người đứng tên chủ sở hữu đăng ký xe là ông ngoại của anh tên Trần Văn X, sau khi ông ngoại của anh chết thì di ruột của anh là Trần Kim L

cho anh chiếc xe mô tô trên để anh làm phương tiện đi lại, dì L giao xe cho tôi vào khoảng năm 2021 và tôi sử dụng đến nay chưa đăng ký chuyển đổi tên chủ sở hữu.

- Trong biên bản ghi lời khai ngày 16/01/2024 và trong đơn xin vắng mặt ngày 19/07/2024, người làm chứng bà Lâm Thị L1 trình bày: Bà không biết tên cũng không biết người thanh niên cầm súng ở đâu, nhưng bà có gặp người thanh niên này khoảng 02 đến 03 lần tại nhà của bà do anh Thủ d về nhà uống cà phê vào thời gian cách ngày tên thanh niên cầm súng đến nhà bà khoảng 10 ngày, người thanh niên lấy súng ra cầm trên tay đưa về hướng anh T1 vào ngày 18/12/2023 để hăm dọa anh T1 trả nợ tiền cho nó, lúc đó bà không có nghe tiếng súng nổ. Qua sự việc trên bà yêu cầu cơ quan chức năng giải quyết, sao cho người thanh niên không thù oán mà gây chuyện cho gia đình của bà, còn việc xử lý người thanh niên thì tùy vào quy định của pháp luật, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác và cam đoan lời khai của bà là đúng.

- Trong biên bản ghi lời khai ngày 27/04/2024, người làm chứng anh Trương Thành T1 trình bày: Vào chiều tối ngày 18/12/2023, anh đang nằm trên võng ở máy hiên sau nhà anh ở ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì K đi đến gặp anh đòi tiền nợ anh thiếu K trước đó, do anh không có tiền trả nên nói chuyện qua lại và xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Trong lúc cự cãi thì K có lấy từ trong người ra cầm trên tay phải một khẩu súng ngắn đưa về hướng anh nói “Mày không trả tiền tao bắn mày bể đầu”. Lúc đó anh có nói mày ngon thì bắn đi nhưng K chỉ hù dọa anh chứ K không có bắn vì anh không thấy K bóp cò cũng không có nghe tiếng đạn nổ, lúc đó mẹ của anh là bà Lâm Thị L1 chạy đến can ngăn và hứa sẽ trả tiền cho K vào ngày hôm sau nên K cất súng vào người rồi bỏ đi.

- Trong biên bản ghi lời khai ngày 06/03/2024, người làm chứng anh Phan Hoàng B trình bày: Anh đuổi theo một đoạn thì nam thanh niên cho dừng xe lại, anh cũng dừng lại phía sau xe mô tô của người thanh niên, lúc đó anh nhìn thấy tay trái của nam thanh niên có cầm một vật màu đen ném về phía trước bên lề trái, anh yêu cầu nam thanh niên và người phụ nữ đứng xuống lộ, một mặt để đồng chí H kiểm tra trong cốp xe còn anh thì cầm đèn pin soi về hướng nam thanh niên vừa ném vật gì đó màu đen thì phát hiện khẩu súng ngắn màu đen nằm trên lớp lá mít, anh bước đến giữ nam thanh niên lại thông báo

cho anh H biết, anh H điện thoại báo cáo Trưởng Công an xã N (*Tổ trưởng tổ tuần tra*) đến xử lý vụ việc.

- Trong biên bản ghi lời khai ngày 27/04/2024, người làm chứng anh Nguyễn Huy H trình bày: Khẩu súng mà anh với đồng chí B phát hiện là loại súng ngắn, màu đen, có ổ quay (trái khế) có đặc điểm riêng thì anh không rõ do không có cầm xem, khi phát hiện khẩu súng nằm ở trên mặt đất cặp lề lộ cách chỗ người thanh niên đậu xe khoảng 02 đến 03 mét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Kim L, anh Bùi Minh Q có đơn xin vắng mặt, người làm chứng anh Trương Thành T1, bà Lâm Thị L1, anh Phan Hoàng B, anh Nguyễn Huy H vắng mặt, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 661/KL-KTHS, ngày 18/01/2024 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 8 năm 2023, Đặng Duy K sử dụng mạng xã hội Facebook đặt mua

các bộ phận của súng gồm: nòng súng, kim hỏa, lò xo, trái khế (hộp đạn)... và 50 viên đạn có đầu đạn bằng chì. Khang xem hướng dẫn trên mạng và tự lắp ráp các bộ phận trên thành khẩu súng hoàn chỉnh. K đem cất giấu khẩu súng và các viên đạn trong phòng ngủ trong nhà K thuộc ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 19 giờ ngày 18/12/2023, Đặng Duy K đến nhà bà Lâm Thị Lệ t ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long gặp Trương Thành T1 (là con ruột của bà L1) để đòi tiền thì xảy ra cự cãi. Thủ đang nằm trên võng thì K dùng chân đá vào mông của T1. T1 đứng dậy chạy đi lấy 01 con dao dài 30cm cầm trên tay. K lấy trong lưng quần ra 01 khẩu súng ngắn cầm trên tay phải hướng về phía T1 hăm dọa: “Mày không trả tiền cho tao, tao bắn mày bẻ đầu”. Bà L1 thấy vậy chạy đến ôm K can ngăn và hứa đến ngày 19/12/2023 sẽ trả tiền cho K nên K cất súng vào người rồi điều khiển xe mô tô về.

Đến khoảng 20 giờ ngày 19/12/2023, K tiếp tục đến nhà bà L1 để đòi tiền. Bà L1 không trả tiền thì giữa K và bà L1 xảy ra cự cãi. Sau đó, K điều khiển xe ra về thì bị lực lượng Công an xã N kiểm tra thu giữ 01 khẩu súng do K ném xuống lề đường khi bị lực lượng Công an truy đuổi, sau đó Công an mời bị cáo làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo Đặng Duy K là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*”.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây bất bình và tạo dư luận xấu trong xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng không biết sử dụng súng là trái pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có 01 tiền sự cho nên bắt buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng là trái pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm.

Hành vi đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, gia đình có công với đất nước được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5, Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Do đó bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung. Tuy nhiên căn cứ vào nghề nghiệp, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, không có nhãn hiệu, ký hiệu, kích thước 10,5cm x 12,5cm x 2,5cm; 01 (một) vật bằng kim loại màu đen (loại ốp báng súng ngắn) kích thước 8,5cm x 4,5cm x 2,5cm; 25 (hai mươi lăm) viên đạn bằng kim loại màu vàng, cỡ (5,6x15,5) mm, còn nguyên đầu đạn, Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh V xử lý theo thẩm quyền, nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 64U1-0622, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V đã trả lại cho bà Trần Kim L, sinh năm 1976, ngụ ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, do bà L không biết việc bị cáo K sử dụng phương tiện xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bạc (đã qua sử dụng), số sê ri: abd4885f; IMEI 1: 863921065607734; IMEI 2: 863921065607726, do bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Đối với Nguyễn Thị Mỹ K1 khi đi cùng với bị cáo đến nhà bà Lâm Thị L1 vào ngày 19/12/2023, K1 không biết bị cáo có mang theo vũ khí quân dụng và không biết việc

tàng trữ vũ khí quân dụng nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với ông Đặng Văn T và bà Võ Thị Cà R là cha, mẹ ruột của Đặng Duy K không biết việc bị cáo tàng trữ vũ khí quân dụng nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên H2 (*không rõ họ tên, địa chỉ*) là đối tượng đã bán cho bị cáo 01 khẩu súng vào khoảng tháng 9/2022 (*không xác định được loại súng gì*). Bị cáo cho H2 10 viên đạn (*trong số 50 viên đạn mà K mua*). Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng H2, nên khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Tuấn K2, sinh năm 1997, ngụ ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có hành vi đưa ma túy cho bị cáo và Trương Thành T1 sử dụng, K2 không thừa nhận bán ma túy cho K và T1. Hiện nay, Nguyễn Tuấn K2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Vĩnh Long khởi tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, điều tra, xử lý trong vụ án khác, nên không đặt ra giải quyết là có cơ sở.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Duy K phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 63, 64, 66, 67, 69, 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Duy K 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

Tuyên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021: Tuyên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bạc (đã qua sử dụng), số sê ri: abd4885f; IMEI 1: 863921065607734; IMEI 2: 863921065607726 (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/05/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long*)

[3]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã Long Phú, huyện Tam Bình;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bảo

- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*